Question 1
Not yet answered
Marked out of 1.00
下線のひらがなの正しい漢字を選びなさい。 Chọn cách viết đúng của chữ Hiragana được gạch chân bên dưới
きょうは <u>よっか</u> です。
○ a. 六日
● b. 四日
○ c. _{匹日}
○ d. 八日
Clear my choice

Not yet answered

Marked out of 1.00

____に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A: それは_____のスープですか。

B:たまごのスープです。

7 a. だれ

) c. なん

∩ d. どこ



Not yet answered

Marked out of 1.00

下線の漢字の正しい読み方を選びなさい。

Chọn cách đọc đúng của chữ Hán được gạch chân bên dưới

らいげつは八月です。

- a. はっがつ
- b. はちげつ
- ⊙ c. はちがつ
- d. はちかつ

Question 4
Not yet answered
Marked out of 1.00
に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。 Chọn đáp án thích hợp điền vào
A:すみません、? B:たなかです。
○ a. おしごとは
○ b. しゅみは
○ c. おくには
● d. おなまえは

Question 5	
Not yet answered	
Marked out of 1.00	

)
13:30は()1時半です。	
○ a. _{まいあさ} 毎朝	
○ b. ^{あさ} 朝	
⊚ c. でで 午後	
○ d. ごぜん 午前	
Clear my choice	

Question	6
----------	---

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを	а •	h٠	$c \cdot d$	から一つ	えらびかさい。
に入れるのに取らないらので	a	U	C u	יט טייט	たりしるとv io

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A: ごちゅうもんをおねがいします。

B:_____。

- a. いらっしゃいませ
- c. はい、どうぞ
- d. はい、いいですね

Not yet answered

Marked out of 1.00

Chọn đáp án phù hợp điền vào ()

わたし しゅみ

ナタポン:えっ? 私の趣味も料理です。

ワン:わあ、()ですね。

- a. あれ
- b. ^{おな} 同じ
- c. ではありません
- d. これ

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A: 学校はなんじ_____ですか。

B:9じまでです。

- a. で
- b. から
- ○ c. /5
- _ d ≢7

Not yet answered

Marked out of 1.00

下線の漢字の正しい読み方を選びなさい。

Chọn cách đọc đúng của chữ Hán được gạch chân bên dưới

あしたは<u>土曜日</u>です。



- b. どうよび
- c. どじょび
- d. とようび

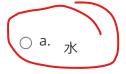
Not yet answered

Marked out of 1.00

下線のひらがなの正しい漢字を選びなさい。

Chọn cách viết đúng của chữ Hiragana được gạch chân bên dưới

マイさんは<u>みず</u>をのみます。



- b. **
- C. 永
- d. _泳

Not yet answered

Marked out of 1.00

___に入れるのに最もよいものを a・b・c から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

りんご____ケーキをください。

- a. は
- b. で
- c. の

Question	1	2
Question		4

Not yet answered

Marked out of 1.00

下線のひらがなの正しい漢字を選びなさい。

Chọn cách viết đúng của chữ Hiragana được gạch chân bên dưới

マイさんは6<u>じ</u>におきます。

- a. 待
- b. (



() d. ≢

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A: それは______ですか。

B:80えんです。

○ a. いつ

○ b. なんさい

(c. いくら

○ d. おいくつ

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:たんじょうびは_____ですか。

B:3月10日です。

- a. なん
- b. いくら
- c. いつ
- d. どこ

Not yet answered

Marked out of 1.00

下線のひらがなの正しい漢字を選びなさい。

Chọn cách viết đúng của chữ Hiragana được gạch chân bên dưới

やまださんは<u>にほんじん</u>です。

- a. 日本人
- b. 二本人
- C. 一未人
- d. 日木人

Not yet answered

Marked out of 1.00

_____に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

これは____のテレビです。

- a. やさい
- b. あぶら
- c. りんご
- d. オーストラリア

Not yet answered

Marked out of 1.00

Chọn đáp án phù hợp điền vào ()

あした ふじさん 明日、富士山に () ます。

- a. い行く
- b. し
- c. い 行き
- () d. € 9

Not yet answered

Marked out of 1.00

__に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

このペンは_____です。

- ^{○ a.} 82えん
- b. 82日
- c. 82さい
- d. 82かい

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:たいいくかんは_____ですか。

B:5かいです。

- a. なんさい
- b. おんの
- 0 c. いくら
- d. なんかい

Not yet answered

Marked out of 3.00

まいばんなに

アンナさんは毎晩何をしますか。

アンナ:ふあー。

まいばん なんじ ね

パク:アンナさんは、毎晩、何時に寝ますか。

アンナ:1時に寝ます。

まいばん なに

パク:そうですか。毎晩、何をしますか。

7

アンナ:テレビを見ます。インターネットをします。

- a. インターネットと料理
- b. テレビと料理
- c. インターネットと勉強
- d. テレビとインターネット

Not yet answered

Marked out of 1.00

____に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

なんじ____ねますか。

- a. x
- b. (=
- c. で
- d. と

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

スーパー_____やさいをかいます。

- a. で
- b. (a
- c. を
- d. に

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:あのかたは_____ですか。

B:ワンせんせいです。

- a. だれ
- b. おなまえ
- c. どなた
- d. なん

Question	24
Question	47

Not yet answered

Marked out of 1.00

______に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

レストランのひと:_____ですか。

山田:5にんです。

- a. なんめいさま
- b. なんさい
- c. なんかい
- d. なんじん

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:かいしゃのやすみは_____ですか。

B:19日です。

- a. なんにち
- b. なんがっ
- 0 c. いくら
- d. なんようび

Not yet answered

Marked out of 1.00

_____に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

カレーを1つとパンを2つ_____ください。

- () a. ∠
- b. を
- c. に
- d. x

Not yet answered

Marked out of 1.00

下線のひらがなの正しい漢字を選びなさい。

Chọn cách viết đúng của chữ Hiragana được gạch chân bên dưới

このノートは<u>いちまん</u>ドンです。

- a. л
- b. 一方
- c. 一万
- d. 一円

Not yet answered

Marked out of 1.00

____に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A: すみません、_____。

B:はい、がくせいです。

○ a. せんせいですか

○ b. がくせいですか

○ c. おしごとは

○ d. おなまえは

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

B:アンナさんのです。

- a. どこ
- b. いくら
- c. なん
- d. だれ

Question 30
Not yet answered
Marked out of 1.00

パクさん、()?
かたし がくせい
私は学生です。

O a. お歳は

O b. 国は

O c. しごと
仕事は

O d. しゅみ
趣味は

Not yet answered

Marked out of 3.00

次の文章を読んで、こたえは最もよいものを a・b・c から一つえらびなさい。

* Đọc đoạn văn và chọn đáp án đúng nhất

きょうは 1 0月 5 日です。火曜日です。あしたはマリアさんのたんじょうびです。マリアさんさんのしゅみはりょうりとどくしょです。 らいしゅうの火曜日はアンナさんのたんじょうびです。アンナさんのたんじょうびは 1 0月 1 2 日です。アンナさんのしゅみはりょこうと どくしょです。

**

きょう: hôm nay

あした: ngày mai らいしゅう: tuần sau

- a. あしたは火曜日です。
- b. あしたは月曜日です。
- C. あしたは水曜日です。

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:「みず」はえいごで_____ですか。

B: 「water」です。

- a. なん
- b. いくら
- c. どちら
- d. どこ

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:いま、_____ですか。

B:5じです。

- a. なん
- b. なんじ
- c. なんようび
- d. どちら

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:おくには_____ですか。

B:アメリカです。

- a. どちら
- b. どこ
- c. おなまえ
- d. なん

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。 Chọn đáp án thích hợp điền vào	
A: これはイタリアのズボンです。 B:。	
○ a. なんさいですか	
○ b. なんですか	
○ c. どこのですか	
○ d. じゃ、これをください	

Not yet answered

Marked out of 1.00

___に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

イーさんはほんと____をかいます。

- a. さくら
- b. にほんご
- Q c. けいたいでんわ
- d. こうえん

Not yet answered

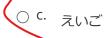
Marked out of 1.00

_____に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

「さかな」は_____で「fish」です。

- a. にほんご
- b. ベトナムご



○ d. アメリカご

Not yet answered

Marked out of 1.00

下線の漢字の正しい読み方を選びなさい。

Chọn cách đọc đúng của chữ Hán được gạch chân bên dưới

このペンは<u>六百円</u>です。

- a. ろっひゃくえん
- b. ろくぴゃくえん
- c. ろっびゃくえん
- d. ろっぴゃくえん

Not yet answered

Marked out of 1.00

_____に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

やまださんは____とパンをたべます。

- a. ビール
- b. ワイン
- c. チース
- d. ¬-⊦-

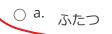
Not yet answered

Marked out of 1.00

下線の漢字の正しい読み方を選びなさい。

Chọn cách đọc đúng của chữ Hán được gạch chân bên dưới

りんごを<u>二つ</u>ください。



- b. につ
- C. みっつ
- d. ひとつ



Not yet answered

Marked out of 1.00

下線の漢字の正しい読み方を選びなさい。

Chọn cách đọc đúng của chữ Hán được gạch chân bên dưới

アンさんは<u>大学生</u>です。

- a. だいがっくせ
- b. だいがくせい
- c. たいかくせい
- d. だいがくせ

Οιι	estic	n 4	12
ΟU	estic	n 🗲	+_

Not yet answered

Marked out of 1.00

____に入れるのに最もよいものを a・b・c から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A:学校のやすみは_____ですか。

B:日曜日です。

- a. なんさい
- b. なんにち
- c. なんようび

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

A: これは_____のワインですか。

B:アメリカのワインです。

_ a. どこ

○ b. なん

○ c. いくら

○ d. だれ

Not yet answered

Marked out of 1.00

__に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

たまごを3つ____ください。



- \bigcirc b. \Diamond
- \bigcirc c. σ
- d. を

Not yet answered

Marked out of 1.00

に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。

Chọn đáp án thích hợp điền vào _____

_____でジュースをのみます。

- a. エレベーター
- b. ATM
- O C. 12-5
- d. きっさてん

«

Question 46
Not yet answered
Marked out of 1.00
に入れるのに最もよいものを a・b・c・d から一つえらびなさい。 Chọn đáp án thích hợp điền vào
アンナ:エレベーターはどちらですか。
てんいん:です。
○ a. あちら○ b. どこ○ c. あれ○ d. アメリカ

>>